

Số: 28 /2023/QĐ-UBND

Thái Nguyên, ngày 20 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế quản lý, vận hành, khai thác cơ sở dữ liệu về giá trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Giá số 11/2012/QH13 ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 89/2013/NĐ-CP ngày 06 tháng 8 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Giá về thẩm định giá;

Căn cứ Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá;

Căn cứ Nghị định số 12/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 89/2013/NĐ-CP ngày 06 tháng 8 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Giá về thẩm định giá;

Căn cứ Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Thông tư số 142/2015/TT-BTC ngày 04 tháng 9 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về Cơ sở dữ liệu quốc gia về giá;

Căn cứ Thông tư số 233/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá;

Căn cứ Thông tư số 116/2018/TT-BTC ngày 28/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ báo cáo giá thị trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 4189/TTr-STC ngày 25 tháng 10 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý, vận hành, khai thác cơ sở dữ liệu về giá trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 12 năm 2023.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Công Thương;
- Bộ Giao thông vận tải;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Báo Thái Nguyên;
- Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh;
- Lưu: VT, TH, CNN&XD, KT.

Tuanle/QĐ.T11/50b

[Handwritten signature]

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



[Handwritten signature]
Lê Quang Tiến



QUY CHẾ

Quản lý, vận hành, khai thác Cơ sở dữ liệu về giá trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên
(Kèm theo Quyết định số 28 /2023/QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên)

CHƯƠNG I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này quy định việc quản lý, vận hành, khai thác Cơ sở dữ liệu (sau đây viết tắt là CSDL) về giá trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

2. Quy chế này không áp dụng đối với việc chia sẻ dữ liệu số chứa thông tin thuộc phạm vi bí mật của nhà nước được quy định tại Luật bảo vệ bí mật nhà nước.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân thuộc phạm vi triển khai vận hành CSDL về giá trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên gồm:

- Cơ quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước về giá.
- Cơ quan nhà nước có trách nhiệm cung cấp và cập nhật thông tin về giá vào CSDL về giá.
- Các doanh nghiệp đăng ký giá, kê khai giá, doanh nghiệp thẩm định giá.
- Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc cung cấp, thu thập, cập nhật, khai thác, quản lý, vận hành CSDL về giá.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. CSDL về giá trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên là tập hợp tài liệu, dữ liệu thông tin về giá của tài sản, hàng hóa, dịch vụ và các thông tin liên quan, do Sở Tài chính xây dựng quản lý một cách có hệ thống, có tổ chức nhằm đáp ứng yêu cầu quản lý của nhà nước và của Bộ Tài chính theo quy định của pháp luật.

2. Thông tin về giá cả các loại hàng hóa, dịch vụ và tài sản là toàn bộ các thông tin về danh mục và mức giá của các loại hàng hóa, dịch vụ và tài sản do các đơn vị cung cấp, cập nhật vào CSDL về giá trên địa bàn tỉnh.

3. Dữ liệu ngành là dữ liệu của một ngành, lĩnh vực do cơ quan nhà nước quản lý.

4. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố được gọi là Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Điều 4. Điều kiện vận hành CSDL về giá trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

1. Địa chỉ truy cập vào CSDL về giá trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên:

a) Địa chỉ truy cập dành cho các cán bộ, công chức của Sở Tài chính; các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan: <https://csdlgiastc.thainguyen.gov.vn>;

b) Địa chỉ truy cập dành cho các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh: <https://csdlgia.thainguyen.gov.vn>.

2. Để truy cập, sử dụng được CSDL về giá trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên thì máy vi tính của cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương phải được kết nối Internet và được cài đặt một trong các trình duyệt web sau trở lên: Mozilla Firefox 30.0, Internet Explorer 8.0 và Chrome/Chromium 33.0.

3. Thông tin nhập vào CSDL về giá trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên sử dụng phông chữ Unicode TCVN 6909:2001 và gõ dấu tiếng Việt. Các văn bản dùng hệ phông chữ khác với Unicode, phải được chuyển đổi sang định dạng phông chữ Unicode TCVN 6909:2001 trước khi tải vào CSDL về giá trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Điều 5. Tài khoản sử dụng CSDL về giá trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

1. Sở Tài chính quản lý hệ thống CSDL về giá tại địa phương: Giữ tài khoản quản trị hệ thống; cấp tài khoản và phân quyền cho đơn vị thuộc phạm vi quản lý theo chức năng nhiệm vụ được giao; phối hợp với đơn vị cung cấp dịch vụ xây dựng CSDL về giá hướng dẫn khai thác, sử dụng và nâng cấp CSDL về giá đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật.

2. Sở Tài chính có trách nhiệm cấp tài khoản trên cơ sở đề nghị của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện, phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện và các cơ quan và các đơn vị khác có liên quan để thực hiện công việc thu thập dữ liệu, cập nhật dữ liệu, kiểm duyệt dữ liệu và khai thác dữ liệu trong phạm vi được phân quyền.

3. Các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh sử dụng tài khoản được cấp sẵn theo văn bản triển khai; đối với các đơn vị chưa có tài khoản thực hiện theo quy trình cấp tài khoản theo Khoản 3 Điều này.

4. Tổ chức, cá nhân, người dân, doanh nghiệp không cần tài khoản đăng nhập có thể khai thác được những thông tin công khai trên cổng thông tin như sau: Giá thị trường hàng hóa, dịch vụ trên địa bàn tỉnh; Chỉ số giá tiêu dùng, chỉ số giá xây dựng và các dữ liệu công khai trên CSDL về giá trên địa bàn tỉnh.

5. Quy trình cấp tài khoản sử dụng

Trong quá trình vận hành, đơn vị có nhu cầu cấp tài khoản cần thực hiện theo các bước sau:

a) Đơn vị có nhu cầu cấp tài khoản gửi văn bản đề nghị cấp tài khoản sử dụng đến Sở Tài chính.

b) Sở Tài chính xem xét, cấp tài khoản và phân quyền sử dụng trên CSDL về giá trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên theo đúng chức năng nhiệm vụ của đơn vị.

c) Thông tin tài khoản được cấp trong phong bì có dấu mật được Sở Tài chính gửi đến đơn vị đề nghị.

d) Đơn vị nhận tài khoản và đổi mật khẩu trong lần đầu tiên đăng nhập vào CSDL về giá trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

đ) Thời gian xử lý cấp tài khoản không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của đơn vị.

6. Tên tài khoản trong CSDL về giá trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên được tạo theo nguyên tắc như sau:

a) Tài khoản người dùng là cán bộ, công chức Sở Tài chính:

[Họ] [Tên đệm] [Tên] - [phòng, đơn vị]

Lưu ý: Tên tài khoản được viết không có dấu.

b) Tài khoản của người dùng là cán bộ, công chức của các sở, ban, ngành, phòng Tài chính cấp huyện, các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan:

[Địa chỉ] - [Tên đơn vị] - [Mã vai trò]

- Địa chỉ: Địa chỉ của đơn vị (ví dụ: phoyen; songcong...)

- Mã vai trò: CV: Chuyên viên; LD: Lãnh đạo.

Lưu ý: Tên tài khoản được viết không có dấu.

7. Đảm bảo an toàn đối với tài khoản sử dụng

a) Đối với tài khoản dùng chung cho một đơn vị, phải có cơ chế xác định các cá nhân có trách nhiệm quản lý, sử dụng tài khoản. Danh sách cán bộ sử dụng CSDL về giá gửi về Sở Tài chính để phối hợp, quản lý.

b) Trường hợp người dùng thay đổi vị trí công tác, chuyển công tác, thôi việc hoặc nghỉ hưu phải thông báo kịp thời cho Sở Tài chính để thực hiện điều chỉnh, thu hồi, hủy bỏ các quyền sử dụng của người dùng đó trong hệ thống.

c) Cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp được giao sử dụng tài khoản của hệ thống CSDL về giá trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên chịu trách nhiệm về tài khoản được giao theo quy định của pháp luật.

CHƯƠNG II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 6. Trách nhiệm cập nhật thông tin trên CSDL về giá đối với sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cơ quan, doanh nghiệp và đơn vị khác có liên quan trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

1. Sở Tài chính

- Hệ số điều chỉnh giá đất.
- Tỷ lệ phần trăm (%) để tính đơn giá thuê đất, đơn giá thuê đất để xây dựng công trình ngầm, đơn giá thuê đất đối với đất có mặt nước trên địa bàn tỉnh.
- Giá tính thuế tài nguyên.
- Giá nước sạch sinh hoạt.
- Giá đối với dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ, dịch vụ trông giữ xe.
- Giá đối với dịch vụ xử lý chất thải rắn sinh hoạt và dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt.
- Giá tính lệ phí trước bạ nhà do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.
- Tiếp nhận và duyệt văn bản kê khai giá, đăng ký giá hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục đăng ký giá, kê khai giá tại Sở Tài chính theo quy định của pháp luật hiện hành.
- Giá trúng thầu hàng hóa dịch vụ do đơn vị thực hiện mua sắm theo quy định của pháp luật đấu thầu: Cập nhật khi có nghiệp vụ phát sinh.
- Giá hàng hóa, dịch vụ khác do UBND tỉnh quyết định theo chức năng, lĩnh vực được phân công.
- Cập nhật văn bản quản lý nhà nước về giá sau khi có văn bản pháp luật mới ban hành.

2. Sở Công Thương

- Giá đăng ký của hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục bình ổn giá phải thực hiện đăng ký giá trong thời gian áp dụng biện pháp bình ổn giá của các doanh nghiệp thực hiện đăng ký giá tại Sở Công Thương.
- Giá dịch vụ công cộng, tiện ích chung trong cụm công nghiệp.
- Giá sản phẩm, dịch vụ công ích, dịch vụ sự nghiệp công và hàng hóa, dịch vụ được địa phương đặt hàng, giao kế hoạch sản xuất, kinh doanh sử dụng ngân sách địa phương theo quy định của pháp luật chuyên ngành.
- Giá kê khai, văn bản kê khai giá hàng hóa là sữa dành cho trẻ em dưới 06 tuổi trong thời gian Nhà nước không áp dụng biện pháp đăng ký giá; hàng hóa, dịch vụ là thực phẩm chức năng cho trẻ em dưới 06 tuổi theo quy định của Bộ Y tế.

- Giá trúng thầu hàng hóa dịch vụ do đơn vị thực hiện mua sắm theo quy định của pháp luật đấu thầu: Cập nhật khi có nghiệp vụ phát sinh.

- Tiếp nhận và duyệt văn bản kê khai giá, đăng ký giá hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục do đơn vị quản lý theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

3. Sở Giao thông vận tải

- Giá đối với dịch vụ sử dụng đường bộ do địa phương quản lý các dự án đầu tư xây dựng đường bộ để kinh doanh.

- Giá đối với dịch vụ sử dụng đò, dịch vụ qua cầu treo.

- Mức trợ giá, trợ cước vận chuyển hàng hóa thuộc danh mục được trợ giá, trợ cước vận chuyển chi từ ngân sách địa phương và Trung ương; mức giá hoặc khung giá bán lẻ hàng hóa được trợ giá, trợ cước vận chuyển; giá cước vận chuyển cung ứng hàng hóa, dịch vụ thiết yếu thuộc danh mục được trợ giá phục vụ đồng bào miền núi, vùng sâu, vùng xa.

- Giá trúng thầu hàng hóa dịch vụ do đơn vị thực hiện mua sắm theo quy định của pháp luật đấu thầu: Cập nhật khi có nghiệp vụ phát sinh.

- Giá đăng ký của hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục bình ổn giá phải thực hiện đăng ký giá trong thời gian áp dụng biện pháp bình ổn giá của các doanh nghiệp thực hiện đăng ký giá tại Sở Giao thông Vận tải.

- Giá sản phẩm, dịch vụ công ích, dịch vụ sự nghiệp công và hàng hóa, dịch vụ được địa phương đặt hàng, giao kế hoạch sản xuất, kinh doanh sử dụng ngân sách địa phương theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

- Tiếp nhận và duyệt văn bản kê khai giá cước dịch vụ vận tải hành khách bằng ô tô theo tuyến cố định; cước vận tải hành khách bằng xe buýt theo tuyến cố định; cước vận tải hành khách bằng xe taxi; hồ sơ kê khai giá, đăng ký giá hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục do đơn vị quản lý theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

4. Sở Y tế

- Giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc phạm vi quản lý của địa phương.

- Giá đăng ký của hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục bình ổn giá phải thực hiện đăng ký giá trong thời gian áp dụng biện pháp bình ổn giá của các doanh nghiệp thực hiện đăng ký giá tại Sở Y tế.

- Giá sản phẩm, dịch vụ công ích, dịch vụ sự nghiệp công và hàng hóa, dịch vụ được địa phương đặt hàng, giao kế hoạch sản xuất, kinh doanh sử dụng ngân sách địa phương theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

- Tiếp nhận và duyệt văn bản kê khai giá hàng hóa, dịch vụ là thuốc phòng bệnh, chữa bệnh cho người thuộc danh mục thuốc chữa bệnh thiết yếu sử dụng tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong thời gian Nhà nước không áp dụng biện pháp đăng ký giá; hàng hóa, dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh cho người tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân; khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước. Giá kê khai của hàng hóa, dịch vụ thuộc diện kê khai giá quy định do Sở Y tế tiếp nhận hồ sơ và quản lý theo quy định.

- Giá trúng thầu hàng hóa dịch vụ do đơn vị thực hiện mua sắm theo quy định của pháp luật đấu thầu: Cập nhật khi có nghiệp vụ phát sinh.

- Tiếp nhận và duyệt văn bản kê khai giá, đăng ký giá hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục do đơn vị quản lý theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Giá dịch vụ giáo dục, đào tạo áp dụng đối với cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông công lập thuộc hệ thống giáo dục quốc dân thuộc tỉnh quản lý.

- Giá sản phẩm, dịch vụ công ích, dịch vụ sự nghiệp công và hàng hóa, dịch vụ được địa phương đặt hàng, giao kế hoạch sản xuất, kinh doanh sử dụng ngân sách địa phương theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

- Giá trúng thầu hàng hóa dịch vụ do đơn vị thực hiện mua sắm theo quy định của pháp luật đấu thầu: Cập nhật khi có nghiệp vụ phát sinh.

- Tiếp nhận và duyệt văn bản kê khai giá, đăng ký giá hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục do đơn vị quản lý theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

6. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Khung giá rừng áp dụng trên địa bàn tỉnh.

- Giá đối với sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi, dịch vụ sự nghiệp công và hàng hóa, dịch vụ được địa phương đặt hàng, giao kế hoạch sản xuất, kinh doanh sử dụng ngân sách địa phương theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

- Tiếp nhận và duyệt văn bản đăng ký giá của hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục bình ổn giá phải thực hiện đăng ký giá trong thời gian áp dụng biện pháp bình ổn giá của các doanh nghiệp thực hiện đăng ký giá tại Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Giá trúng thầu hàng hóa dịch vụ do đơn vị thực hiện mua sắm theo quy định của pháp luật đấu thầu: Cập nhật khi có nghiệp vụ phát sinh.

- Duyệt hồ sơ kê khai giá, đăng ký giá hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục do đơn vị quản lý theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

7. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh do UBND tỉnh quy định.
- Giá trúng đấu giá quyền sử dụng đất theo Quyết định phê duyệt kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất của UBND tỉnh.
- Giá đối với dịch vụ đo đạc, lập bản đồ địa chính trong trường hợp cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao đất, cho thuê đất mới hoặc cho phép thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng đất ở những nơi chưa có bản đồ địa chính có tọa độ; giá dịch vụ thuộc lĩnh vực quản lý do đơn vị trình UBND tỉnh ban hành quyết định.
- Giá sản phẩm, dịch vụ công ích, dịch vụ sự nghiệp công và hàng hóa, dịch vụ được địa phương đặt hàng, giao kế hoạch sản xuất, kinh doanh sử dụng ngân sách địa phương theo quy định của pháp luật chuyên ngành.
- Giá trúng thầu hàng hóa dịch vụ do đơn vị thực hiện mua sắm theo quy định của pháp luật đấu thầu: Cập nhật khi có nghiệp vụ phát sinh.
- Tiếp nhận và duyệt văn bản kê khai giá, đăng ký giá hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục do đơn vị quản lý theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

8. Sở Xây dựng

- Giá cho thuê, thuê mua nhà ở xã hội, nhà ở công vụ được đầu tư xây dựng từ ngân sách nhà nước; giá bán hoặc giá cho thuê nhà ở thuộc sở hữu nhà nước theo quy định của pháp luật về nhà ở.
- Bộ đơn giá xây dựng công trình tỉnh Thái Nguyên.
- Chỉ số giá xây dựng trên địa bàn tỉnh.
- Giá vật tư vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh.
- Giá bồi thường, hỗ trợ thiệt hại về nhà, công trình xây dựng khác gắn liền với đất khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh.
- Giá sản phẩm, dịch vụ công ích, dịch vụ sự nghiệp công và hàng hóa, dịch vụ được địa phương đặt hàng, giao kế hoạch sản xuất, kinh doanh sử dụng ngân sách địa phương theo quy định của pháp luật chuyên ngành.
- Giá trúng thầu hàng hóa dịch vụ do đơn vị thực hiện mua sắm theo quy định của pháp luật đấu thầu: Cập nhật khi có nghiệp vụ phát sinh.
- Tiếp nhận và duyệt văn bản kê khai giá, đăng ký giá hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục do đơn vị quản lý theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

9. Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên: Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) từng tháng, quý, năm tại tỉnh.

10. Cục Thuế tỉnh Thái Nguyên: Giá cho thuê đất đối với các tổ chức do Cục thuế ban hành thông báo đơn giá thuê đất.

11. Ban Quản lý các Khu công nghiệp Thái Nguyên

- Giá sản phẩm, dịch vụ công ích, dịch vụ sự nghiệp công và hàng hóa, dịch vụ được địa phương đặt hàng, giao kế hoạch sản xuất, kinh doanh sử dụng ngân sách địa phương theo quy định của pháp luật.

- Tiếp nhận, cập nhật thông tin các loại giá, khung giá và các loại phí sử dụng kết cấu hạ tầng trong khu công nghiệp.

- Giá trúng thầu hàng hóa dịch vụ do đơn vị thực hiện mua sắm theo quy định của pháp luật đấu thầu: Cập nhật khi có nghiệp vụ phát sinh.

12. Các sở, ngành, cơ quan và đơn vị khác có liên quan

- Cập nhật giá sản phẩm, dịch vụ công ích, dịch vụ sự nghiệp công và hàng hóa, dịch vụ được địa phương đặt hàng, giao kế hoạch sản xuất, kinh doanh sử dụng ngân sách địa phương theo quy định của pháp luật.

- Cập nhật giá trúng thầu hàng hóa dịch vụ do đơn vị thực hiện mua sắm theo quy định của pháp luật đấu thầu: Cập nhật khi có nghiệp vụ phát sinh.

- Căn cứ chức năng nhiệm vụ, lĩnh vực quản lý của các sở, ngành, cơ quan và đơn vị có trách nhiệm tự rà soát, cập nhật các loại hàng hóa, dịch vụ...thuộc phạm vi quản lý vào CSDL về giá tại địa phương theo quy định.

13. Đối với Ủy ban nhân dân cấp huyện

a) Phòng Tài chính - Kế hoạch

- Giá sản phẩm, dịch vụ công ích, dịch vụ sự nghiệp công và hàng hóa, dịch vụ được địa phương đặt hàng, giao kế hoạch sản xuất, kinh doanh sử dụng ngân sách địa phương theo quy định của pháp luật.

- Giá đăng ký của hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục bình ổn giá phải thực hiện đăng ký giá trong thời gian áp dụng biện pháp bình ổn giá của các doanh nghiệp thực hiện đăng ký giá tại Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Giá kê khai của hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục kê khai giá của các doanh nghiệp thực hiện kê khai giá tại Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Giá trúng thầu hàng hóa dịch vụ do đơn vị thực hiện mua sắm theo quy định của pháp luật đấu thầu: Cập nhật khi có nghiệp vụ phát sinh.

- Giá thị trường hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục báo cáo giá thị trường theo quy định của Bộ Tài chính và quy định của pháp luật có liên quan.

b) Phòng Tài nguyên và Môi trường cập nhật thông tin về giá khởi điểm để đấu giá, giá trúng đấu giá quyền sử dụng đất do Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định; giá đất tái định cư; giá đất bồi thường giải phóng mặt bằng và các nội dung khác thuộc nhiệm vụ được giao.

c) Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cập nhật thông tin về giá bồi thường, hỗ trợ cây trồng, vật nuôi (*nuôi trồng thủy sản*) phục vụ công tác giải phóng mặt bằng do Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định và các nội dung khác thuộc nhiệm vụ được giao.

d) Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan cập nhật thông tin liên quan đến lĩnh vực quản lý theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

14. Đối với các doanh nghiệp

a) Doanh nghiệp đăng ký, kê khai giá cập nhật thông tin về hồ sơ đăng ký giá của hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục bình ổn giá phải thực hiện đăng ký giá trong thời gian áp dụng biện pháp bình ổn giá; Hồ sơ kê khai của các hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục kê khai giá.

b) Doanh nghiệp thẩm định giá cập nhật thông tin giá tài sản thẩm định giá do doanh nghiệp thẩm định giá thẩm định.

c) Doanh nghiệp kinh doanh kết cấu hạ tầng trong Khu công nghiệp, Cụm Công nghiệp cập nhật thông tin hồ sơ đăng ký giá theo quy định.

Điều 7. Hình thức cập nhật dữ liệu CSDL về giá

1. Cách 1: Nhập trực tiếp thông tin vào CSDL về giá.
2. Cách 2: Tải mẫu file Excel được kết xuất từ CSDL về giá; nhập dữ liệu và Import file Excel vào CSDL về giá.

Điều 8. Tần suất cập nhật dữ liệu CSDL về giá

1. Giá thị trường hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục báo cáo giá thị trường: Cập nhật định kỳ 01 lần trước ngày 05 tháng tiếp theo của kỳ báo cáo theo quy định của Bộ Tài chính.

2. Giá hàng hóa, dịch vụ thuộc diện đăng ký giá, kê khai giá: Thực hiện cập nhật khi phát sinh yêu cầu đăng ký giá, kê khai giá hàng hóa, dịch vụ của doanh nghiệp.

3. Giá hàng hóa, dịch vụ do nhà nước định giá: Cập nhật khi có văn bản định giá của cơ quan có thẩm quyền ban hành.

4. Thông tin tài sản thẩm định giá: Khi phát hành chứng thư thẩm định giá cho khách hàng.

5. Các thông tin khác: Cập nhật kịp thời văn bản quản lý nhà nước về giá theo lĩnh vực khi có văn bản pháp luật mới ban hành. Trường hợp có biến động bất thường về giá hoặc theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền các sở, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện báo cáo đột xuất tình hình biến động giá của hàng hóa, dịch vụ thiết yếu tại địa phương gửi cơ quan có thẩm quyền, đồng thời gửi Sở Tài chính.

Điều 9. Phê duyệt dữ liệu

1. Người được giao nhập dữ liệu của cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương chịu trách nhiệm rà soát đảm bảo tính chính xác của dữ liệu trước khi gửi đi phê duyệt.

2. Dữ liệu về giá, sau khi được cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương nhập vào CSDL về giá được lãnh đạo xác nhận và kiểm duyệt thông tin đảm bảo tính chính xác của dữ liệu trước khi thực hiện duyệt dữ liệu.

3. Sở Tài chính sau khi tiếp nhận dữ liệu của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương gửi lên CSDL về giá thực hiện duyệt dữ liệu theo quy định.

Điều 10. Công khai dữ liệu

Sở Tài chính thiết lập các dữ liệu tự động công khai giá hàng hóa dịch vụ do Ủy ban nhân dân tỉnh định giá theo quy định.

Điều 11. Khai thác sử dụng thông tin trên CSDL về giá trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

1. Sở Tài chính là đầu mối chủ trì quản lý, khai thác và sử dụng thông tin trong CSDL về giá nhằm cung cấp thông tin về giá phục vụ nhiệm vụ quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

2. Các sở, ngành, cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân tham gia cung cấp, cập nhật thông tin về giá phục vụ xây dựng CSDL về giá được phân quyền khai thác, sử dụng dữ liệu về giá thuộc phạm vi quản lý của cơ quan mình. Việc khai thác dữ liệu về giá ngoài phạm vi quản lý phải được UBND tỉnh (cơ quan được giao quản lý) cho phép.

3. Nghiêm cấm việc sử dụng số liệu từ CSDL về giá trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên vào mục đích cá nhân mà không được phép của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, trừ các dữ liệu đã được công khai trên hệ thống.

Điều 12. Kết nối, chia sẻ dữ liệu

1. Việc kết nối, chia sẻ Cơ sở dữ liệu của tỉnh với Cơ sở dữ liệu quốc gia và các Cơ sở dữ liệu chuyên ngành khác được thực hiện theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của các Bộ, ngành.

2. Mô hình kết nối liên thông và chia sẻ dữ liệu đến các Hệ thống thông tin CSDL có liên quan thông qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu (LGSP) tỉnh Thái Nguyên theo Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Thái Nguyên tại Quyết định số 3442/QĐ-UBND ngày 31/12/2022 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc phê duyệt Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Thái Nguyên, phiên bản 2.0.

CHƯƠNG III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Trách nhiệm của các cơ quan, địa phương, tổ chức, đơn vị triển khai CSDL về giá trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

1. Trách nhiệm của Sở Tài chính

a) Quản lý, vận hành hệ thống hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin đảm bảo CSDL về giá trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên vận hành thông suốt.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các Sở, ban ngành, đơn vị có liên quan hướng dẫn vận hành, sử dụng CSDL về giá trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

c) Đảm bảo hạ tầng kỹ thuật cho việc đồng bộ CSDL về giá trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên với Hệ thống CSDL quốc gia về giá.

d) Sao lưu dữ liệu được tạo ra từ CSDL về giá trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên với tần suất 01 tháng 01 lần vào ngày cuối tháng, đảm bảo khả năng khôi phục lại dữ liệu khi xảy ra sự cố.

đ) Bảo đảm an toàn cho hệ thống CSDL về giá trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên theo quy định của Luật An toàn thông tin mạng.

e) Tiếp nhận yêu cầu từ các đơn vị, thực hiện hỗ trợ người sử dụng CSDL về giá trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên về kỹ thuật công nghệ thông tin, xử lý vướng mắc của các đơn vị nghiệp vụ trong quá trình sử dụng CSDL về giá trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; kịp thời bổ sung, điều chỉnh các tài khoản truy cập theo quy định khi có yêu cầu của các cơ quan, tổ chức và cá nhân; định kỳ rà soát các tài khoản truy cập CSDL về giá trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

g) Cập nhật thông tin đầy đủ, chính xác, đúng thời gian quy định vào CSDL về giá trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên đối với các loại giá theo quy định tại khoản 1 Điều 6 Quy chế này.

h) Định kỳ tháng, quý thực hiện kiểm tra dữ liệu trong hệ thống, đôn đốc các đơn vị thực hiện cập nhật thông tin đầy đủ, chính xác và đúng thời gian quy định vào CSDL về giá trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

i) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh đưa ra các giải pháp để nâng cao hiệu quả việc cập nhật, khai thác và quản lý, vận hành CSDL về giá trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

2. Trách nhiệm của Sở Thông tin và Truyền thông: Hướng dẫn đảm bảo an toàn thông tin theo cấp độ cho hệ thống. Phối hợp với Sở Tài chính, đảm bảo hệ thống vận hành, kết nối chia sẻ theo quy định.

3. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện; Các doanh nghiệp đăng ký giá, kê khai giá, doanh nghiệp thẩm định giá; Tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc cung cấp, thu thập, cập nhật, khai thác, quản lý, vận hành CSDL về giá

a) Cập nhật thông tin đầy đủ, chính xác, đúng thời gian quy định vào CSDL về giá trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên theo đúng thẩm quyền, trách nhiệm của đơn vị.

b) Thông báo sự cố, vấn đề cần hỗ trợ trong quá trình ứng dụng CSDL về giá trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên để được hỗ trợ.

c) Khai thác thông tin, báo cáo theo phân quyền trên hệ thống, sử dụng thông tin đúng mục đích, đúng quy định.

d) Quản lý đảm bảo an ninh, an toàn đối với tài khoản truy cập vào CSDL về giá trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên đã được cấp.

đ) Thông báo bằng văn bản đến Sở Tài chính những trường hợp bổ sung, điều chỉnh tài khoản và quyền truy cập, khai thác CSDL về giá trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

e) Nghiêm cấm việc khai thác, sử dụng thông tin CSDL về giá cho các nội dung trái quy định của pháp luật

Điều 14. Tổ chức thực hiện

1. Việc quản lý, vận hành, khai thác CSDL về giá trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên tuân thủ đúng các quy định về quản lý giá, quy định về an toàn thông tin của pháp luật và Quy chế này.

2. Việc trao đổi, gửi văn bản mật và các thông tin được quy định không trao đổi qua môi trường mạng phải tuân thủ theo các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước và các quy định khác về quản lý thông tin trên mạng internet.

3. Các thông tin về tài khoản truy cập vào hệ thống CSDL về giá trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên và các thông tin trao đổi hợp pháp của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân thông qua hệ thống CSDL về giá trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên được bảo mật theo quy định hiện hành của Nhà nước.

4. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có hành vi phát tán mã độc máy tính thông qua CSDL về giá trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên sẽ bị xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật có liên quan.

5. Cá nhân, đơn vị, tổ chức được giao sử dụng các tài khoản của hệ thống CSDL về giá trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên chịu trách nhiệm về tài khoản được giao theo quy định của hiện hành của Nhà nước.

Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh các vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, đơn vị phản ánh kịp thời về Sở Tài chính để báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.